TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP.BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **121**/2024/HS-ST
Ngày 09/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Ngọc Vân và ông Bùi Ngọc Thảo.

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Văn Nam - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên toà: Bà H Michan Niê - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2024, tại phòng xử án A, trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 95/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 112/2024/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 4 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Y Sun Ê** (tên gọi khác: Không). Sinh ngày 17 tháng 11 năm 1999, tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi đăng ký thường trú: Buôn R, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở trước khi phạm tội: Buôn E (thôn F), xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; giới tính: Nam; dân tộc: Ê đê; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; con ông Y Yĩn N, sinh năm 1968 và bà H Rô Bel Ê1, sinh năm 1972; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt quả tang và tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B, từ ngày 28/12/2023 đến nay – *Có mặt.*

2. Họ và tên: **Y Nô Ê2**; (tên gọi khác: Không). Sinh ngày 24 tháng 12 năm 1999; Tại: Đắk Lắk.

Nơi đăng ký thường trú: Buôn E (thôn F), xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; giới tính: Nam; dân tộc: Ê đê; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; con ông Y A Ê3 (đã chết) và con bà H Jun Ê4, sinh năm 1972; bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt quả tang và tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B, từ ngày 28/12/2023 đến nay – *Có mặt.*

**** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

- Bà H Bưc N1, sinh năm 1996. Địa chỉ: Buôn C, xã H, TP ., tỉnh Đắk Lắk *(vắng mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 28/12/2023, Y S và Y N2 là bạn bè cùng rủ nhau góp tiền mua ma túy với số tiền 300.000đ để cùng sử dụng, Y S góp 200.000đ, Y N2 góp 100.000đ. Qua mối quan hệ xã hội, Y S biết nam thanh niên tên B (không rõ lai lịch) sử dụng số điện thoại 0931.628.629 là người bán ma túy đá nên Y S sử dụng điện thoại di động hiệu HONOR kèm sim 0877.496.693 liên lạc với B hỏi mua ma túy thì được người này hẹn đến khu vực đường M, phường T, thành phố B. Sau đó, Y N2 điều khiển xe môtô BKS 47B2-580.08 mượn của H Bưc N1 chở Y S cùng đến điểm hẹn. Đến nơi, Y S đưa số tiền 300.000đ thì được người này đưa 01 gói nylon bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Mua được ma túy cả hai cùng đi tìm nơi sử dụng, khi đến trước khu vực giao nhau giữa đường M với N, phường T, thành phố B thì bị Công an phường T, thành phố B phát hiện bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 79/KL-KTHS ngày 03/01/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ đã kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,2915 gam.

Cáo trạng số 105/CT-VKS-HS ngày 02 thán 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố các bị cáo Y Nô Ê2 và Y Sun Ê về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng với diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Qua phân tích, đánh giá tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, đồng thời đề cập các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, đề nghị:

Tuyên bố: Các bị cáo Y Nô Ê2 và Y Sun Ê phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

- Áp dụng c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS:

+ Xử phạt bị cáo Y S Êban mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam.

+ Xử phạt bị cáo Y N2 Ênuôl mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam.

- Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy 0,2529 gam ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật .

+ Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu HONOR màu xanh kèm sim số 0877.749.693, số Imei: 868355060052072 của Y Sun Ê sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

Các bị cáo không tranh luận, bào chữa gì thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì và khiếu nại về hành vi của những người tiến hành tố tụng, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Xét thấy quá trình điều tra những người này đều đã có lời khai, nội dung vụ án đã được làm rõ nên việc xét xử vắng mặt những người này không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người này theo Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 là phù hợp.

[2] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Qua đó có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 28/12/2023, tại khu vực giao nhau giữa đường M với N, phường T, thành phố B. Công an phường T phát hiện bắt quả tang Y Sun Ê và Y Nô Ê2 có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Thu giữ 01 gói nylon trong lòng bàn tay phải của Y Sun Ê đang cầm là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,2915 gam. Y Nô Ê2 và Y Sun Ê cùng khai nhận là ma túy cả hai góp tiền mua về để sử dụng.

Bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là có căn cứ pháp luật.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

……;

c) Heroine, C, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

[3] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo có đủ năng lực hành vi để nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, gây tác hại nghiêm trọng cho sức khoẻ con người, đẩy nhanh tốc độ lây truyền căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS và kéo theo nhiều tệ nạn xã hội khác hơn nữa còn xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm tương ứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, nhằm cải tạo, giáo dục riêng đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong đời sống xã hội về loại tội phạm này.

Trong vụ án các bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm giản đơn, các bị cáo có vai trò và nhận thân như nhau nên cần áp dụng mức hình phạt cho các bị cáo ngang bằng nhau là phù hợp.

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đều là người đồng bào dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật có phần hạn chế nên được áp dụng quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ hơn nữa một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy 0,2529 gam ma tuý loại Methamphetamine và toàn bộ bao gói còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 79/KL-KTHS, ngày 03/01/2024, bên ngoài bì thư có tên và chữ ký của Trần Văn K, Nguyễn Bá H và đóng dấu của Phòng K1 Công an tỉnh Đ và sim số 0877749639

+ Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước: 01 Điện thoại di động hiệu HONOR, màu xanh, số Imei: 868355060052072 của bị cáo Y S sử dụng vào mục đích phạm tội.

+ Đối với chiếc xe mô tô Honda Vision màu đỏ đen, BKS 47B2-580.08. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu chiếc xe là chị H Bưc N1 cho Y N2 mượn đi công việc. Y N2 sử dụng vào việc việc phạm tội thì chị H B1, anh Y N3 hoàn toàn không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra không đề cập xem xét xử lý và ra Quyết định trả lại chiếc xe cho chị H Bưc nhận quản lý, sử dụng là phù hợp.

[5] Nội dung khác:

+ Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp.

+ Đối với nguồn ma túy các bị cáo khai mua của một người tên B (chưa rõ lai lịch) có số điện thoại 0931.628.629. Quá trình điều tra xác định số thuê bao trên đứng tên đăng ký là Lê Quang B2, sinh năm 1984, HKTT: 65 H, tổ dân phố E, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh nhưng hiện người có tên Lê Quang B2 không có mặt tại địa phương nên chưa triệu tập, làm việc được. Bên cạnh đó, quá trình điều tra các bị cáo khai nhận không rõ đặc điểm để nhận dạng người tên B2. Vì vậy, Cơ quan điều tra tách hành vi này ra khỏi vụ án tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, xử lý sau.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Y Sun Ê và Y N2 Ênuôl phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*".

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Y Sun Ê 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt quả tang tạm giữ, tạm giam ngày 28/12/2023.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Y N2 Ênuôl 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt quả tang tạm giữ, tạm giam ngày 28/12/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 0,2529 gam ma tuý loại Methamphetamine và toàn bộ bao gói còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 79/KL-KTHS, ngày 03/01/2024, bên ngoài bì thư có tên và chữ ký của Trần Văn K, Nguyễn Bá H và đóng dấu của Phòng K1 Công an tỉnh Đ và sim số 0877749639(đã khoá mạng).

+ Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước: 01 Điện thoại di động hiệu HONOR, màu xanh, , số I: 868355060052072 (Không kiểm tra tình trạng và các chi tiết bên trong của điện thoại).

(Như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B và Chi cục thi hành án thành phố Buôn Ma Thuột ngày 24/4/2024).

4. Nội dung khác:

Đối với nguồn ma túy các bị cáo khai mua của một người tên B2 có số điện thoại 0931.628.629. Quá trình điều tra xác định số thuê bao trên đứng tên đăng ký là Lê Quang B2, sinh năm 1984, HKTT: 65 H, tổ dân phố E, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Cơ quan điều tra chưa tiến hành xác minh được nên đã tách hành vi này ra khỏi vụ án tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

5. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc mỗi bị cáo Y Sun Ê và Y Nô Ê2 phải chịu 200.000đồng *(Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ khi tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I-TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tp. Buôn Ma Thuột;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- CQCSĐT Công tp. Buôn Ma Thuột;
- CCTHADS tp. Buôn Ma Thuột;
- Sở tư pháp;
- Phòng HSNVCA Đắk Lắk;
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN THỊ HỒNG THANH